

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYỀN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2862 /UBND-TC

Tuyên Quang, ngày 14 tháng 10 năm 2016

V/v triển khai Luật phí và lệ phí đối
với các dịch vụ chuyển từ phí sang
cơ chế giá thị trường mà Nhà nước
không định giá

Kính gửi:

- Các sở: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Tư pháp;
Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giao thông vận tải;
Tài nguyên và Môi trường; Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
Lao động, Thương binh và Xã hội; Khoa học và Công nghệ;
Giáo dục và Đào tạo; Nội vụ, Xây dựng; Công Thương; Y tế;
- Cục Thuế tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012 và các văn
bản hướng dẫn thi hành Luật Giá;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 (có
hiệu lực thi hành từ 01/01/2017);

Thực hiện nội dung công văn số 13373/BTC-QLG ngày 23/9/2016 của Bộ
Tài chính về việc triển khai Luật phí và lệ phí đối với các dịch vụ chuyển từ phí
sang cơ chế giá thị trường mà Nhà nước không định giá,

Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Dừng thu theo cơ chế phí kể từ ngày 01/01/2017 đối với 12 khoản
phí được chuyển sang cơ chế giá thị trường mà Nhà nước không định giá có
hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017 theo chỉ đạo của Bộ Tài chính tại văn
bản số 13373/BTC-QLG ngày 23/9/2016 (có văn bản số 13373/BTC-QLG
ngày 23/9/2016 của Bộ Tài chính gửi kèm).

Kể từ ngày 01/01/2017, các tổ chức (trừ cơ quan Nhà nước), cá nhân cung
cấp dịch vụ theo cơ chế thu phí đối với 12 khoản phí này thực hiện cung cấp dịch
vụ theo cơ chế giá thị trường.

Việc định giá, điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ theo cơ chế giá thị trường
phải tuân thủ các quy định của Luật giá, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật giá
và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

ĐẾN SỐ: 6055
Ngày: 17/10/2016

P. K. K. K.
9

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục thuế Tuyên Quang và các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Hướng dẫn, kiểm tra, các đơn vị cung cấp dịch vụ chuyển từ cơ chế thu phí sang thực hiện theo cơ chế giá thị trường mà Nhà nước không định giá đảm bảo đúng các quy định của pháp luật về giá và pháp luật hiện hành có liên quan.

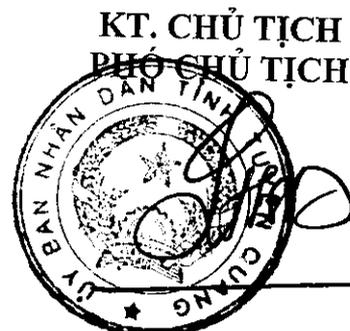
- Chủ động triển khai thực hiện và tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung theo chỉ đạo của Bộ Tài chính tại văn bản số 13373/BTC-QLG ngày 23/9/2016 của Bộ Tài chính phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh, đảm bảo chặt chẽ, đúng các quy định của Luật phí và lệ phí, Luật giá, các văn bản hướng dẫn thi hành và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

3. Cục Thuế Tuyên Quang, Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền, phối hợp với Sở Tài chính trong việc triển khai, thực hiện chỉ đạo của Bộ Tài chính tại văn bản số 13373/BTC-QLG đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc vượt quá thẩm quyền giải quyết, các đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Như kính gửi: Thực hiện;
- Q. Trưởng phòng TH;
- Lưu VT (Huy TH)



Lê Thị Kim Dung

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13373 /BTC-QLG
V/v triển khai Luật phí và lệ phí đối
với các dịch vụ chuyển từ phí sang
cơ chế giá thị trường mà Nhà nước
không định giá.

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2016

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Ngày 25/11/2015, Quốc hội đã thông qua Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2017; đồng thời Pháp lệnh phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 và Pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án số 10/2009/PL-UBTVQH12 hết hiệu lực kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành.

Theo đó, có 12 khoản phí được chuyển sang cơ chế giá thị trường mà Nhà nước không định giá có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017 (không thuộc Phụ lục số 01 Danh mục phí, lệ phí; Phụ lục số 2 Danh mục các sản phẩm, dịch vụ chuyển từ phí sang giá dịch vụ do Nhà nước định giá ban hành kèm theo Luật phí và lệ phí) (*Danh mục kèm theo*).

Để triển khai Luật phí và lệ phí, thực hiện quản lý nhà nước về giá theo pháp luật về giá có hiệu quả đối với 12 khoản phí này, Bộ Tài chính đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân tỉnh) căn cứ pháp luật hiện hành về quản lý giá¹, pháp luật có liên quan khẩn trương triển khai một số công việc sau:

1. Chỉ đạo các đơn vị đang thực hiện thu các dịch vụ trên dừng thu theo cơ chế phí kể từ ngày 01/01/2017.

Kể từ ngày 01/01/2017, các tổ chức (trừ cơ quan Nhà nước), cá nhân sản xuất, kinh doanh cung cấp dịch vụ theo cơ chế thu phí đối với 12 khoản phí này thực hiện cung cấp dịch vụ theo cơ chế giá thị trường.

Theo đó, các tổ chức, cá nhân, sản xuất kinh doanh cung cấp các dịch vụ này được tự định giá, điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do mình sản xuất, kinh doanh phù hợp với biến động của yếu tố hình thành giá; được áp dụng nguyên

¹ Luật giá; Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP; Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính về Quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ.

tắc, căn cứ, phương pháp định giá quy định tại Luật giá, Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính về Quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ để định giá hàng hóa, dịch vụ do mình sản xuất, kinh doanh; đồng thời, thực hiện niêm yết giá theo giá do tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh quyết định và không được mua, bán cao hơn giá niêm yết; thực hiện công khai thông tin về giá hàng hóa dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của mình theo quy định của Luật giá và các quy định khác của pháp luật hiện hành về quản lý giá, pháp luật có liên quan.

2. Đối với các loại phí đã chuyển sang thực hiện cơ chế giá theo quy định của pháp luật chuyên ngành hoặc quy định pháp luật có liên quan trước khi Luật phí và lệ phí có hiệu lực (như học phí (dịch vụ giáo dục), viện phí (dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh...)) thì tiếp tục thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành đó, pháp luật về giá và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

3. Thường xuyên theo dõi tình hình giá cả các dịch vụ nêu trên để kịp thời tham mưu, trình cấp có thẩm quyền chính sách, biện pháp quản lý, điều hành giá hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh phù hợp theo quy định của pháp luật về giá; ban hành văn bản quy phạm pháp luật về giá và tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện theo thẩm quyền quy định tại Điều 21, Điều 22 Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá (sau đây gọi tắt là Nghị định số 177/2013/NĐ-CP) nhằm ổn định thị trường, đảm bảo an sinh xã hội.

4. Căn cứ vào tình hình thực tế, các Bộ, cơ quan ngang Bộ theo chức năng quản lý ngành, lĩnh vực được phân công chủ động có ý kiến đề xuất gửi Bộ Tài chính để Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp trình Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ sung các dịch vụ này vào danh mục hàng hóa, dịch vụ kê khai giá (nếu cần thiết) theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 177/2013/NĐ-CP;

Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung các dịch vụ này vào danh mục hàng hóa, dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá tại địa phương (nếu cần thiết) theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Nghị định số 177/2013/NĐ-CP.

5. Ngoài 12 khoản phí tại Danh mục kèm theo công văn này, một số khoản phí đã được quy định tại Pháp lệnh phí và lệ phí nhưng nay không có tên tại Luật phí và lệ phí do đã đổi tên phí trong Luật phí và lệ phí hoặc chuyển một phần phí sang giá (Ví dụ: phí giám định y khoa, phí kiểm tra, kiểm nghiệm vệ sinh an toàn thực phẩm,..). Đề nghị Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh chủ động rà soát, trình cơ quan có thẩm quyền thực hiện các nội dung hướng dẫn nêu trên đối với các loại phí được chuyển sang cơ chế giá thị trường mà Nhà

nước không định giá thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh.

Bộ Tài chính đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sớm chỉ đạo triển khai thực hiện để kịp thời đảm bảo các dịch vụ nêu trên chuyển sang thực hiện theo cơ chế giá thị trường (kể từ ngày 01/01/2017)./. *[Signature]*

Nơi nhận: *[Signature]*

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Vụ CST; Vụ PC;
- Lưu: VT, QLG (100b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TƯỚNG**

[Signature]
TRẦN VĂN HIẾU



**DANH MỤC CÁC DỊCH VỤ CHUYỂN TỪ PHÍ SANG GIÁ DỊCH VỤ
MÀ NHÀ NƯỚC KHÔNG ĐỊNH GIÁ**
(Kèm theo công văn số 13373 /BTC-QLG ngày 23 tháng 9 năm 2016)

Tên phí	
1	Phí kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hoá, thiết bị, vật tư, nguyên vật liệu:
	Phí kiểm tra Nhà nước về chất lượng hàng hoá
	Phí thử nghiệm chất lượng sản phẩm, vật tư, nguyên vật liệu
2	Phí đấu thầu, đấu giá ✓
3	Phí thẩm định kết quả đấu thầu ✓
4	Phí khai thác và sử dụng tài liệu do nhà nước quản lý:
	Phí khai thác tư liệu tại các Bảo tàng, khu di tích lịch sử, văn hoá ✓
5	Phí giám định di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia
6	Phí giới thiệu việc làm ✓
7	Phí dự thi, dự tuyển →
8	Phí kiểm nghiệm trang thiết bị y tế ✓
9	Phí kiểm định phương tiện đo lường ✓
10	Phí giám định tư pháp
11	Phí sử dụng bến, bãi, mặt nước →
12	Phí kiểm nghiệm chất lượng động vật, thực vật: ✓
	Phí kiểm nghiệm dư lượng thuốc bảo vệ thực vật và sản phẩm thực vật
	Phí kiểm nghiệm chất lượng thức ăn chăn nuôi
	Phí kiểm tra vệ sinh thú y